







183/2018 VIET NAM - NORTH CENTRAL COAST - THAI BINH - DIEM DIEN - Pipelines.

Source: PV GAS - KĐN, Doc No. 911/KĐN-KTSX date Jun 11 2018

Chart - VN30002 [previous update New charts date Dec 22 2015]







Insert		(a) 20°16.86'N 106°42.42'E
	limit of prohibited area , radius 500m,  , centred on:	(a) above
	limit of restricted area , radius 2M,  , centred on:	(a) above
	limit of restricted area,  , joining:	20°18.42'N 106°41.19'E
		20°24.08'N 106°35.37'E
	limit of restricted area,  , joining:	20°18.05'N 106°40.79'E
		20°23.61'N 106°35.07'E
	submarine pipelines,  , joining:	(a) above
		20°23.85'N 106°35.21'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

183/2018 VIỆT NAM - BỜ BIỂN BẮC TRUNG BỘ - THÁI BÌNH - DIÊM ĐIỀN - Đường ống.

Nguồn: Tổng công ty Khí Việt Nam CTCP - Công ty vận chuyển khí Đông Nam Bộ, Văn bản số 911/KĐN-KTSX.

Hải đồ - VN30002 [Cập nhật trước Hải đồ mới ngày 22 tháng 12 năm 2015]

Chèn		(a) 20°16.86'N 106°42.42'E
	giới hạn khu vực cấm vào, bán kính 500m,  , tâm đặt tại:	(a) ở trên
	giới hạn khu vực hạn chế, bán kính 2M,  , tâm đặt tại:	(a) ở trên
	giới hạn khu vực hạn chế,  , nối:	20°18.42'N 106°41.19'E
		20°24.08'N 106°35.37'E
	giới hạn khu vực hạn chế,  , nối:	20°18.05'N 106°40.79'E
		20°23.61'N 106°35.07'E
	đường ống dưới biển,  , nối:	(a) ở trên
		20°23.85'N 106°35.21'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)